

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DIỆP LIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DIỆP LIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DIEP LIEN TRADING AND MANUFACTURING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108573140

3. Ngày thành lập: 07/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 77 phố Tôn Đức Thắng, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa ; Môi giới mua bán hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
5.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

6.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
7.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyển giao công nghệ	7490
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
13.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn: + Bán buôn rượu mạnh; + Bán buôn rượu vang; + Bán buôn bia. - Bán buôn đồ uống không có cồn + Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác...; + Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4633
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
15.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
16.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ đấu giá) Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
21.	Dịch vụ đóng gói	8292
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.	1079
25.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột... - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.	4632(Chính)
26.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
29.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất tinh dầu tự nhiên	2029
30.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
31.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
32.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
33.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
34.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119
35.	Trồng cây ăn quả	0121
36.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

37.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
38.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Xuất bản các phần mềm như: hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính	5820
39.	Lập trình máy vi tính	6201
40.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
41.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
42.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến	6311
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên như: - Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia; - Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Trồng cây chè	0127
53.	Sản xuất chè	1076

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ XUÂN NGHĨA	Số 63 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	001083012555	
2	LÊ XUÂN ĐIỀU	Số 63 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	034054001856	
3	NGUYỄN HUY HIỆU	Số 15 ngõ Hồ Bãi Cát, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	10,000	012708967	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/04/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083012555

Ngày cấp: 02/12/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú Và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 63 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 63 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội